

Hà Đông, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**Số: 11/2022/QĐST- KDTM**

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 35/2021/TLST - KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** *Ngân hàng DK*. Địa chỉ trụ sở chính: Số 109 TH, quận HK, thành phố HN. Địa chỉ liên hệ: 102 TN, ĐT, quận HBT, thành phố HN. Giấy chứng nhận ĐKKD số 2700113651 do phòng ĐKKD Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26 tháng 06 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 06 tháng 12 năm 2016. Đại diện theo pháp luật Ông Phạm Huy T – Tổng giám đốc. Người được ủy quyền: ông Lê Vũ Q – chức vụ: Phó giám đốc – Ngân hàng DK – Chi nhánh ThL kiêm Giám đốc – Ngân hàng DK – Chi nhánh ThL – Phòng Giao dịch Trung tâm ĐĐ, theo Giấy ủy quyền số 09/2017/UQ-TGD ngày 16/02/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng DK.

**Bị đơn:** Ông *Phạm Văn S*, sinh năm 1971 và Bà *Hoàng Thị B*, sinh năm 1973.

Đều trú tại: Tổ dân phố PhM, phường BG, quận HĐ, thành phố HN.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị *Phạm Thị H*, sinh năm 2001.

2/ Cháu Phạm Thị Bảo Th, sinh năm 2007; Cháu Phạm Thị Vân Tr, sinh năm 2010; Cháu Phạm Bảo L, sinh năm 2012 ( là các con của ông S, bà B do ông S là người đại diện).

Đều trú tại: Tổ dân phố PhM, phường BG, quận HĐ, thành phố HN.

## **II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Tạm tính đến hết ngày 08 tháng 4 năm 2022, ông Phạm Văn S, bà Hoàng Thị B còn nợ Ngân hàng số tiền: nợ gốc: 2.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 42.987.036 đồng, nợ lãi quá hạn 3.260.388.926 đồng Tổng cộng: **5.300.375.962** đồng

Kể từ ngày 09 tháng 4 năm 2022, ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị B còn phải chịu lãi đối với số gốc còn nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng HĐTD số 0063/DD/2013/HĐTD ngày 15/4/2013.

Việc trả nợ được thực hiện theo lộ trình như sau: trong thời hạn 12 tháng (kể từ tháng 04/2022 đến tháng 4/2023), trong 11 tháng đầu tiên ông Phạm Văn S, bà Hoàng Thị B trả 500.000 đồng vào nợ gốc, đến tháng cuối cùng phải trả toàn bộ số tiền còn lại cùng lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

### **2/ Về hợp đồng thế chấp tài sản:**

Ngày 08/08/2011, ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị B Hợp đồng thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ở của ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 681031, số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất CH 00917, do UBND Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội cấp ngày 21/07/2011 cho ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị B.

Hợp đồng thế chấp ký giữa Chủ tài sản, Ngân hàng số công chứng 5265.2011/HĐTC ngày 08/08/2011, hợp đồng sửa đổi hợp đồng thế chấp số 680.2013/HĐSD ngày 10/04/2013, tại Văn phòng công chứng Thăng Long, 54 Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Hà Đông ngày 09/8/2011.

Trong trường hợp ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị B vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo lộ trình nêu trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Việc xử lý tài sản thế chấp được thực hiện theo đúng Hợp đồng thế chấp tài sản: 0371/2011/HĐTC/GPBĐ, số công chứng 5265.2011/HĐTC ngày 08/8/2011 được công chứng tại Văn phòng công chứng Thăng Long, 54 Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội được đăng

ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Hà Đông ngày 09/8/2011.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Hộ kinh doanh Phạm văn S vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo thừa thì phải trả lại cho chủ tài sản.

3/ Về án phí: Ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị B chịu 28.326.000 đồng án phí Kinh doanh thương mại; Ngân hàng DK chịu 28.326.000 đồng án phí kinh doanh thương mại và được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.460.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009080 ngày 06 tháng 5 năm 2021. Hoàn trả Ngân hàng DK số tiền 28.134.000 đồng.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Lưu: HSVA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**